

MẪU DANH SÁCH CỬ TRI

(Kèm theo kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Lai Châu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....

....., ngày ... tháng ... năm 2025

**DANH SÁCH CỬ TRI ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH
LẤY Ý KIẾN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ TỈNH LAI CHÂU**Tại thôn (bản, tổ dân phố): thuộc xã (phường, thị trấn)
..... huyện (thành phố) Tỉnh Lai Châu

| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | | Dân tộc | Nghề nghiệp | Thường trú | Họ và tên chủ hộ | Ghi chú |
|-----|-----------|-----------------------|----|---------|-------------|------------|------------------|---------|
| | | Nam | Nữ | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | |
| 4 | | | | | | | | |
| 5 | | | | | | | | |
| 6 | | | | | | | | |
| 7 | | | | | | | | |
| 8 | | | | | | | | |
| ... | | | | | | | | |

Tổng số cử tri: người

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Lưu ý:

Cách ghi thông tin trong Danh sách cử tri lấy ý kiến về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

1. Cột (1) Số thứ tự:

- Ghi từ số 01, 02, 03, 04, 05... cho đến hết danh sách cử tri ở xã, phường, thị trấn
- Trường hợp bổ sung danh sách cử tri thì số thứ tự của các cử tri thuộc danh sách bổ sung được đánh tiếp theo số liền kề với số thứ tự cuối cùng trong danh sách cử tri đã được lập và niêm yết.

2. Cột (2) Họ và tên:

- Ghi đúng họ, chữ đệm và tên ghi trong Giấy khai sinh, bằng chữ in hoa (ví dụ: TRẦN VĂN AN).
- Họ và tên cử tri: danh sách lập theo hộ gia đình; các hộ xếp theo thứ tự từ đầu thôn đến cuối thôn (ở nông thôn), từ đầu phố đến cuối phố (ở thành thị) hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của địa phương.

3. Cột (3), (4) Ngày tháng năm sinh (Nam/ nữ)

- Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh. Cách ghi: ngày ghi đủ 02 số, tháng ghi đủ 02 số đối với tháng 01 và tháng 02, năm ghi đủ 04 số (ví dụ: 19/01/1989); ghi ngày tháng năm sinh theo giới tính của cử tri; nếu cử tri là nam thì ghi vào cột (3), nếu cử tri là nữ thì ghi vào cột (4).

4. Cột (5) Dân tộc: ghi rõ tên dân tộc của cử tri theo Giấy khai sinh như: Kinh, Tày, Mông, Thái, ...

5. Cột (6) Nghề nghiệp:

- Ghi rõ nghề nghiệp đang làm là cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, lực lượng vũ trang, công nhân, nông dân, nội trợ, hưu trí...
- Đối với cử tri làm nhiều nghề khác nhau thì ghi nghề chính, nghề làm thường xuyên.

6. Cột (7) thường trú: đánh dấu (X)

7. Cột (8) Họ và tên chủ hộ: ghi rõ họ và tên chủ hộ gia đình.